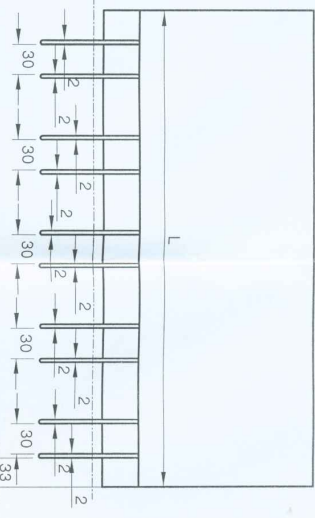
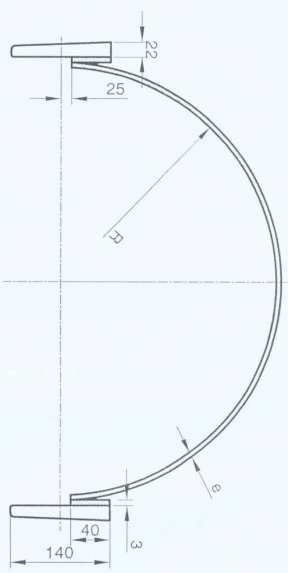
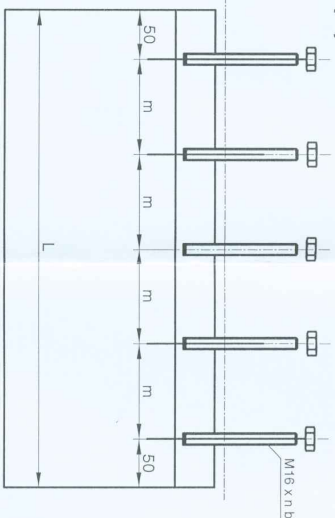
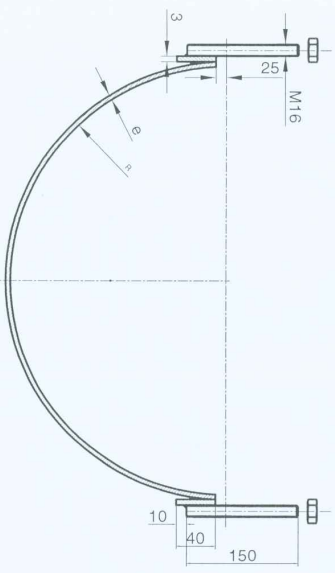


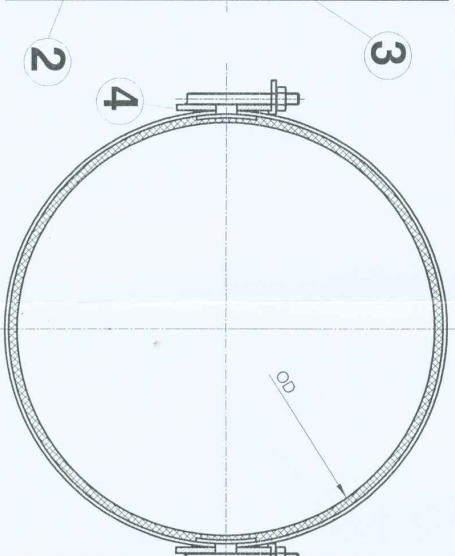
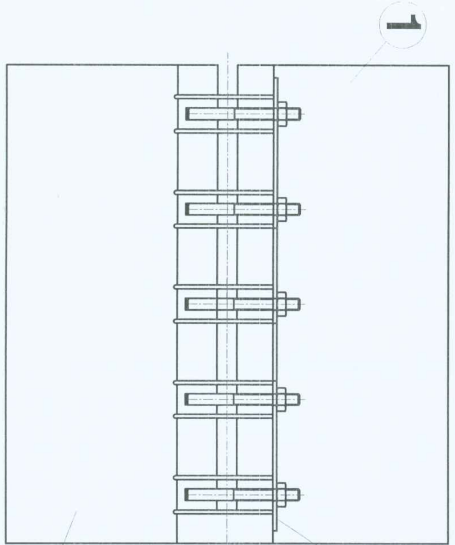
CHI TIẾT ĐẠI TRÊN (1)



CHI TIẾT ĐẠI DƯỚI (2)



BẢN VẼ LẬP

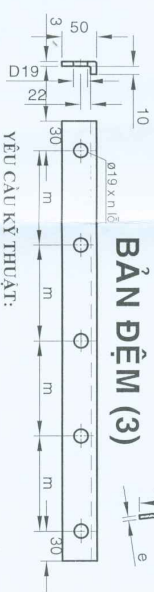


BẢNG KÍCH THƯỚC ĐẠI OP INOX DÙNG CHO ỐNG HDPE ISO 4427

DN	OD	R	R'	L	m	n	e
100	125	73	68	500	100	5	1,5
150	180	101	96	500	100	5	1,5
200	225	123	118	500	100	5	1,5
250	280	151	146	500	100	5	1,5
250	315	168	163	500	100	5	1,5
300	355	188	183	500	100	5	1,5
350	400	211	206	600	100	6	2
400	455	236	250	600	100	6	2
450	500	261	255	600	100	6	2
500	560	291	285	600	100	6	2
550	630	326	320	800	117	7	2
600	710	366	360	800	117	7	2,5
700	800	411	405	800	117	7	2,5
800	900	461	455	800	117	7	2,5

CHI TIẾT TẦM LÓT (4) (Có chiều dài L=500mm)

CHI TIẾT BẢN ĐỆM (3)



YÊU CẦU KỸ THUẬT:

- Vật liệu đại thép không rỉ mức 304.
- Dung sai các kích thước ± 3 mm.
- Dung sai lỗ bu lông $\pm 0,5$ mm.
- Làm sạch các bề mặt và mài nhẵn.
- Các mối hàn phải liên tục, không có rỗ khí.
- Bu lông thép không rỉ có cấp bền 6,6.
- Dành để ốp ống HDPE theo tiêu chuẩn ISO 4427- PN10.
- Rỗng cao su ở dưới có độ cứng 45 - 55 Shores A, dày 9mm.
- Phục vụ cho công tác sửa chữa ống bị nứt, thủng.
- m, n được phân bố đều theo chiều dài của đại ốp.



TỔNG CÔNG TY CẤP NƯỚC SÀI GÒN
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

XI NGHIỆP TRUYỀN DẪN NƯỚC SẠCH

BẢN VẼ CHẾ TẠO

ĐẠI OP ỐNG INOX

DÙNG SỬA BẾ ỐNG HDPE TIÊU CHUẨN ISO 4427

TÊN TẾ KHÔNG

TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN